

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

-----***-----

Số: 216/2022/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 23 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 67/TLST-HNGĐ ngày 19/01/2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Quang T - sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu tập thể Viện nghiên cứu rau hoa quả, AL, TQ, GL

Bị đơn: Chị Đặng Thị Thanh G - sinh năm 1977

Địa chỉ: số 7 ngõ 114 PV, tổ 24 phường BĐ, quận LB, TP HN.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Quang T và chị Đặng Thị Thanh G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Ngô Minh P, sinh ngày 04/02/2002 và Ngô Minh T, sinh ngày 13/11/2008. Cháu P hiện nay đã trưởng thành, tòa án không xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn, chị G được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị G 5.000.000đ(năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 9/2022 cho đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở: Ghi nhận sự tự nguyện của anh T và chị G về việc rút yêu cầu chia tài sản chung để anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Anh chị cam kết không có nợ chung và không yêu cầu tòa án giải quyết, nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2.4. Về án phí:

- Anh Ngô Quang T tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) anh T đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0016837 ngày 19/01/2021. Nay chuyển thành án phí.

- Trả lại cho chị Đặng Thị Thanh G số tiền 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng chị G đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0064628 ngày 17/5/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- VKS quận Long Biên;
- UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP Hà Nội (Số vào sổ ĐKKH:56 ngày 29/9/2000);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Thẩm phán

Lý Thị Tường Nga